

Số: 84 /2026/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 29 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Bãi bỏ một số Quyết định quy phạm pháp luật
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ một số Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 20 Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, cụ thể:

1. Quyết định số 01/2006/QĐ-UBND ngày 10/01/2006 của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn hộ gia đình các dân tộc Lai Châu thời kỳ công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước.

2. Quyết định số 42/2006/QĐ-UBND ngày 12/06/2006 của UBND tỉnh công nhận Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định số 43/2009/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 của UBND tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Lai Châu.

4. Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

5. Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đánh số, gắn biển số nhà và biển chỉ dẫn công cộng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

6. Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh ban hành bộ đơn giá xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất và định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

7. Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh ban hành Bộ đơn giá đo đạc địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

8. Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh tái xuất hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới của tỉnh Lai Châu.

9. Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh quy định về quản lý, sử dụng kinh phí chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và hỗ trợ luân chuyển cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.

10. Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh ban hành bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11. Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

12. Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh ban hành quy chế hoạt động của Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

13. Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh Lai Châu.

14. Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

15. Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

16. Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia và sử dụng thông tin lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

17. Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-

2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh.

18. Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng tại tỉnh Lai Châu.

19. Quyết định số 81/2025/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

20. Quyết định số 96/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 9 năm 2026.

2. Đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ kinh phí để thực hiện cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng, theo dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định tại Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND thì tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL - Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB, HC-QT;
- Lưu: VT, Th8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hà Quang Trung